

Bản án số: 41 /2023/HS-ST
Ngày: 21-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Luân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thu Hương, Ông Phạm Ngọc Huấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Rì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn kết nối với điểm cầu thành phần tại Nhà giam giữ Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 20/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 08/12/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1988 tại **xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn**; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: **Thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Hoàng Văn T1** và bà **Đỗ Thị D**; Vợ **Lê Thị Hồng T2**, con: 02 con; Tiền án: Không, tiền sự: 01(Ngày 29/5/2023, **Hạt kiểm lâm K1** bảo tồn thiên nhiên **K** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi phá rừng trái pháp luật với số tiền phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Ngày 30/5/2023 **T** đã chấp hành xong). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ **Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn**; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Đỗ Thị X** - Trợ giúp viên pháp lý của **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B** (có mặt tại điểm cầu thành phần).

- Người tham gia tố tụng khác (có mặt tại điểm cầu thành phần):

+ Ông **Nông Việt H** - Cán bộ đội THAHS &HTTP **Công an huyện N**, tỉnh Bắc Kạn;

+ Ông **Phùng Ngọc M** - Cán bộ đội THAHS&HTTP **Công an huyện N**, tỉnh Bắc Kạn.

+ Ông **Đình Quang S** - CSNV đội THAHS&HTTP **Công an huyện N**, tỉnh Bắc Kạn.

+ Ông **Lê Trung K** - CSNV đội THAHS&HTTP **Công an huyện N**, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 13/9/2023 tổ công tác **Công an huyện N** tiến hành kiểm tra, kiểm soát tình hình an ninh trật tự tại đoạn đường liên **thôn N-N thuộc xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn** thì phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ thuộc địa phận **thôn N** có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, nên tổ công tác đã tiến hành mời người chứng kiến và các thành phần tham gia theo quy định để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày. Qua kiểm tra đối với nam thanh niên xác định là **Hoàng Văn T**, sinh năm 1988, trú tại **thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn**. Quá trình kiểm tra phát hiện trên người **Hoàng Văn T**: Tại túi áo phía trước bên trái đang mặc trên người 01 gói ni lon trong suốt, bên trong gói ni lon này có 04 gói giấy nhỏ, trong đó 02 gói được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá); 02 gói được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong 04 gói này đều chứa chất dạng bột màu trắng. Nghi là ma túy nên tổ công tác trích một lượng nhỏ chất bột màu trắng này thử với thuốc thử Heroine do **Bộ C** cấp. Kết quả thuốc thử chuyển từ màu trong suốt sang màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine, nên tổ công tác đã gói lại các gói như trạng thái ban đầu và niêm phong vào trong phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ trên người Tuyến 02 bơm kim tiêm loại 3ml.

Hồi 11 giờ 40 phút ngày 13/9/2023 tổ công tác tiến hành lập biên bản xét nghiệm nhanh ma túy đối với **Hoàng Văn T**, kết quả dương tính Tuyến có sử dụng ma túy.

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 13/9/2023 tại trụ sở **Công an huyện N** cùng có mặt **Hoàng Văn T**, đã tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột màu trắng thu giữ trên người Tuyến. Kết quả số chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,272g (không phân hai bảy hai gam).

Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện N** đã tiến hành niêm phong số chất bột màu trắng này và được niêm phong trong

phong bì ký hiệu B1 để làm thủ tục gửi giám định tại quyết định trưng cầu giám định số 50 ngày 13/9/2023.

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 13/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành thi hành lệnh khám xét khẩn cấp số: 15 ngày 13/9/2023 đối với nơi ở, công trình phụ cận của Hoàng Văn T. Qua khám xét không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Tại Bản kết luận giám định số 292 ngày 20/9/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,272g (không phẩy hai bảy hai gam), sau giám định còn 0,245 (không phẩy hai bốn năm gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T164 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy nên vào chiều ngày 12/9/2023, T từ nhà tại thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn một mình bắt xe khách đi ra thành phố B để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bến xe khách thành phố B, T gặp một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện ma túy, T đã hỏi mua ma túy từ người này và được người này đồng ý bán cho 01 gói nilon trong suốt (dạng túi có khoá díp) bên trong túi nilon có 04 gói ma túy, trong đó có 02 gói giấy màu vàng, 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy T đi vào nhà vệ sinh của bến xe khách, lấy một lượng ma túy từ 01 gói màu vàng ra để dùng (sử dụng bơm kim tiêm trích vào cơ thể), số còn lại gói lại như ban đầu. Sử dụng ma túy xong Tuyến bắt xe khách về nhà. Về đến nhà T cất số ma túy đã mua được tại đầu giường ngủ của T. Sáng ngày 13/9/2023 T mang theo số ma túy đã mua được từ ngày 12/9/2023 cất tại túi áo bên trái trước ngực T đang mặc trên người và 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng cất ở túi quần phía trước bên phải rồi Tuyến một mình bắt xe khách đi từ nhà đến trung tâm y tế huyện N để uống thuốc Methadone, sau khi uống Methadone xong khoảng 09 giờ 20 phút T đi nhờ xe của một người không quen biết đi vào khu vực thôn N, xã C, huyện N, T xuống xe và đi bộ dọc đường để tìm chỗ sử dụng ma túy tuy nhiên do đoạn đường có nhiều người đi lại, không có chỗ thích hợp để sử dụng nên T lại đi bộ quay ra hướng thị trấn Y, huyện N, khi đi đến đoạn đường thôn N, xã C, huyện N thì gặp tổ công tác của Công an huyện N đang tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn yêu cầu kiểm tra, quá trình kiểm tra thì phát hiện Tuyến tàng trữ trái phép chất ma túy trên người nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Quá trình điều tra Tuyến thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải. Lời khai của T tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 0,245g ma túy cùng phong bì bao gói cũ đang được niêm phong trong phong bì ký hiệu T164, bên ngoài phong bì ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ Hoàng Văn T (1988), TT: Nà Ngoàn – C - N - Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- 01 phong bì niêm phong kí hiệu B2, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 13/9/2023”. Bên trong có: 01 túi nilon có khoá díp, 04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá) 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ), 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong

- 02 bơm kim tiêm loại 3ml đang được niêm phong trong phong bì kí hiệu A2 (bơm kim tiêm sử dụng một lần loại 03ml còn nguyên trong túi nilon, chưa qua sử dụng).

- Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-NR ngày 20/11/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn, truy tố Hoàng Văn T về: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng. Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38/BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 14 đến 18 tháng tù. Hình phạt bổ sung không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 0,245g ma túy cùng phong bì bao gói cũ đang được niêm phong trong phong bì ký hiệu T164, bên ngoài phong bì ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ Hoàng Văn T (1988), TT: Nà Ngoàn – C - N - Bắc Kạn tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- 01 phong bì niêm phong kí hiệu B2, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 13/9/2023”. Bên trong có: 01 túi nilon có khoá díp, 04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy có một mặt màu trắng một

mặt màu vàng (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá) 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ), 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong

- 02 bơm kim tiêm loại 3ml đang được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 (bơm kim tiêm sử dụng một lần loại 03ml còn nguyên trong túi nilon, chưa qua sử dụng).

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, bà **Đỗ Thị X** trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo không có tiền án. Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt. Đề nghị HĐXX cân nhắc, xem xét hành vi của bị cáo, xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo như: bị cáo thành khẩn ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 14 tháng tù, hình phạt bổ sung không áp dụng do bị cáo nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo **Hoàng Văn T** nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/9/2023 tại **thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn**, **Hoàng Văn T**, sinh năm 1988, trú tại **thôn N, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Kạn** đã có hành vi tàng trữ 0,272g (không phẩy hai bảy hai gam) ma túy, loại

Heroin. Mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân Tuyền

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn T đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương và phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành "Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều luật có nội dung:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a),

b),

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

.....

[3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự: Ngày 29/5/2023, Hạt kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi phá rừng trái pháp luật với số tiền phạt 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Ngày 30/5/2023 T đã chấp hành xong.

-Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015;

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì, tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố và phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đánh giá về quan điểm bào chữa của người bào chữa: Quan điểm của người bào chữa về việc bị cáo không có tiền án; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, lý do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế và đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, tuy nhiên mức

hình phạt mà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo từ 12 đến 14 tháng tù HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

[6] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà lại đua đòi, chơi bời dẫn đến nghiện chất ma túy mà phạm tội; bị cáo có 01 tiền sự Ngày 25/9/2023 Hạt Kiểm lâm Khu bảo tồn thiên nhiên **K** xử phạt vi phạm hành chính về hành vi phá rừng trái pháp luật với số tiền phạt 5.000.000,đ (năm triệu đồng). Ngày 30/5/2023 bị cáo đã chấp hành xong tuy nhiên đến ngày 13/9/2023 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy không có công việc ổn định, nên không áp dụng đối với bị cáo

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với:

- 01 phong bì niêm phong của **phòng K2 Công an tỉnh B**, ký hiệu T164. Bên ngoài ghi “Mẫu hoàn trả sau giám định vụ **Hoàng Văn T** (1988), TT: Nà Ngòan – **C - N - Bắc Kạn** tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong chứa 0,245g (không phải hai bốn năm gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì bao gói niêm phong cũ.

- 01 phong bì niêm phong kí hiệu B2, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 13/9/2023”. Bên trong có: 01 túi nilon có khoá díp, 04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá) 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ), 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong

- 01 phong bì niêm phong kí hiệu A2. Bên trong có 02 bơm kim tiêm sử dụng một lần loại 3ml còn nguyên trong túi nilon, chưa qua sử dụng.

Xét thấy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người đã bán ma túy loại Heroine cho Tuyền ngày 12/9/2023 ở khu vực bến xe khách thành phố Bắc Kạn, do **T** không quen biết và cũng không biết họ tên, địa chỉ người này, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí, cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn T** phạm: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt **Hoàng Văn Tuyên 1** (mười năm) tháng tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi năm) ngày để đảm bảo thi hành án.

[3] Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

* Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong của **phòng K2 Công an tỉnh B**, ký hiệu T164. Bên ngoài ghi "Mẫu hoàn trả sau giám định vụ **Hoàng Văn T** (1988), TT: Nà Ngòan – **C - N - Bắc Kạn** tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong chứa 0,245g (không phẩy hai bốn năm gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì bao gói niêm phong cũ.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu B2, bên ngoài ghi "Vật chứng còn lại vụ tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 13/9/2023". Bên trong có: 01 túi nilon có khoá díp, 04 mảnh giấy trong đó có 02 mảnh giấy có một mặt màu trắng một mặt màu vàng (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá) 02 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ), 01 phong bì ký hiệu A1 đã mở niêm phong

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2. Bên trong có 02 bơm kim tiêm sử dụng một lần loại 3ml còn nguyên trong túi nilon, chưa qua sử dụng.

*(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và **Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Rì** ngày 20 tháng 12 năm 2023*

[4] Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện(01b);
- VKSND tỉnh;
- TA tỉnh(01b);

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- CA huyện(02b);
- Bị cáo(01b);
- THA dân sự(01b);
- THA hình sự(01b);
- Hồ sơ CA huyện(01b);
- Sở Tư pháp tỉnh (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- CT phiên tòa(01b);
- Người bào chữa;
- Lưu TA.

Lý Thị Luân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hường Phạm Ngọc Huấn Lý Thị Luân

